

Tân Phú, ngày 03 tháng 01 năm 2023

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUÂN TÂN PHÚ, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị Phụng C và ông Lê Ngô Huy T

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ vợ chồng: Bà Nguyễn Thị Phụng C và ông Lê Ngô Huy T thuận tình ly hôn.

Quan hệ hôn nhân của bà Nguyễn Thị Phụng C và ông Lê Ngô Huy T (theo Giấy chứng nhận kết hôn số 174/99, quyển số 01, ngày 25/11/1999 do Ủy ban nhân dân Phường 18, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh cấp), chấm dứt kể từ ngày quyết định ly hôn của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Về quan hệ con chung: Bà Nguyễn Thị Phụng C và ông Lê Ngô Huy T có 02 con chung là Lê Nguyễn Phương L, sinh ngày 24/02/2001 và Lê Nguyễn Phương O, sinh ngày 01/09/2006. Sau khi ly hôn, bà Nguyễn Thị Phụng C có nguyện vọng nuôi dưỡng con Lê Nguyễn Phương O đồng thời yêu cầu ông Lê Ngô Huy T cấp dưỡng nuôi con 8.000.000 đồng /1 tháng, tính từ ngày 01/01/2023 cho đến ngày con Lê Nguyễn Phương A tròn 18 tuổi. Lê Nguyễn Phương L đã trưởng thành không yêu cầu tòa án giải quyết.

+ Ông T có quyền, nghĩa vụ, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con mà không ai được cản trở.

+ Khi có lý do chính đáng, mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng có thể thay đổi. Việc thay đổi mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng do các bên tự thỏa thuận. Nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu Tòa giải quyết.

+ Vì lợi ích của con chung, theo yêu cầu của cha mẹ hoặc cá nhân (người thân thích), tổ chức (cơ quan quản lý nhà nước về gia đình, cơ quan quản lý nhà nước về trẻ em, Hội liên hiệp phụ nữ) có thể xin thay đổi người trực tiếp nuôi con chung.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án nếu người phải thi hành án không tự nguyện thi hành thì người phải thi hành còn phải chịu tiền lãi đối với số tiền chậm trả; lãi suất được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không vượt quá mức lãi suất quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015, nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền chậm trả tại thời điểm thi hành án.

Về quan hệ tài sản:

- Về tài sản chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí:

- Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng và án phí cấp dưỡng nuôi con 150.000 đồng bà Nguyễn Thị Phụng C xin tự nguyện nộp toàn bộ án phí, nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng bà C đã nộp theo biên lai thu

số 0036573 ngày 03 tháng 11 năm 2022 của C cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú. Bà C đã nộp đủ.

Thi hành tại Cơ quan Thi hành án dân sự có t hẩm quyền.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Q. Tân Phú;
- C cục THADS Q. Tân Phú;
- UBND phường Sơn Kỳ, quận Tân Phú
, Thành phố Hồ Chí Minh
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Ngọc Mỹ